

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 9429 /UBND-NN

Nghệ An, ngày 28 tháng 7 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Nghị định số
295/2026/NĐ-CP và Nghị định số
296/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 11080/BTC-DNTN ngày 27/7/2026 của Bộ Tài chính về việc triển khai Nghị định số 295/2026/NĐ-CP và Nghị định số 296/NĐ-CP của Chính phủ (Có bản sao Quyết định kèm theo),

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Văn Độ có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các sở, ban, ngành và địa phương, đơn vị liên quan căn cứ Công văn nêu trên của Bộ Tài chính tổ chức triển khai thi hành các Nghị định của Chính phủ: số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; số 296/NĐ-CP ngày 23/7/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; thực hiện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn đảm bảo theo đúng quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (TP, N.Toàn).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đào Quang Thiên



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11080 /BTC-DNTN

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2026

V/v triển khai Nghị định số 295/2026/NĐ-CP và
Nghị định số 296/2026/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Ngày 23/7/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 295/2026/NĐ-CP thay thế Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và Nghị định số 296/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, có hiệu lực thi hành từ ngày 23/7/2026.

Để bảo đảm các Nghị định nêu trên được triển khai đồng bộ, hiệu quả, Bộ Tài chính thông báo một số nội dung sửa đổi, bổ sung chính của các Nghị định nêu trên như sau:

1. Nghị định số 295/2026/NĐ-CP về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

(1) Bổ sung quy định cho phép người đại diện tổ hợp tác hoặc người được ủy quyền đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có thể lựa chọn nộp hồ sơ và nhận kết quả tại bất kỳ cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nào trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở chính. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nơi tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính là cơ quan xử lý, giải quyết thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Bổ sung quy định về việc không yêu cầu nộp bản sao các thành phần hồ sơ khi đã khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu (Điều 4);

(2) Quy định về cơ quan đăng ký kinh doanh giải quyết thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có chức năng, nhiệm vụ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trường hợp đơn vị hành chính cấp xã thành lập phòng chuyên môn) hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (trường hợp đơn vị hành chính cấp xã không thành lập phòng chuyên môn) (Điều 5);

(3) Bổ sung thành phần hồ sơ giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (bản sao sổ đăng ký thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn, thành viên liên kết không góp vốn) và hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động tổ hợp tác (bản sao ghi chép về việc đóng góp của thành viên tổ hợp tác); Bổ sung trách nhiệm của cơ quan đăng ký kinh doanh trong việc cập nhật, lưu trữ thông tin về thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn, thành viên liên kết không góp vốn của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thành viên tổ hợp tác trong Cơ sở dữ liệu về đăng

ký hợp tác xã trong thời hạn 06 năm kể từ ngày hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể, tổ hợp tác chấm dứt hoạt động (các Điều 7, 51 và 64);

(4) Bổ sung quy định về việc yêu cầu xác thực điện tử đối với người ủy quyền và người được ủy quyền khi ủy quyền thực hiện các thủ tục: đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; thông báo thay đổi thông tin về thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, cá nhân là nhà đầu tư nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký thay đổi thành viên tổ hợp tác (Điều 12);

(5) Hoàn thiện quy định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã qua mạng thông tin điện tử (Điều 31);

(6) Bổ sung quy định cụ thể về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo bản án của Tòa án hoặc phán quyết của Trọng tài đã có hiệu lực pháp luật (Điều 40);

(7) Bổ sung quy định về tổng thời gian tối đa tạm ngừng kinh doanh không quá 24 tháng và quy định chuyển tiếp đối với trường hợp tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã thông báo tạm ngừng kinh doanh trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành; Bổ sung cơ chế xác nhận việc tiếp tục kinh doanh trở lại của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sau khi kết thúc thời hạn đăng ký tạm ngừng kinh doanh đã thông báo (các Điều 48, 63 và 68);

(8) Sửa đổi, bổ sung quy trình chuyển tình trạng pháp lý, đình chỉ thủ tục phá sản, huỷ quyết định tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Phục hồi, phá sản (Điều 58);

(9) Bổ sung thủ tục đăng ký thay đổi thành viên tổ hợp tác và bãi bỏ thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện tổ hợp tác (Điều 61);

(10) Bổ sung quy định về chủ sở hữu hưởng lợi của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Điều 66).

(11) Bãi bỏ Phụ lục và các Biểu mẫu kèm theo Nghị định số 92/2024/NĐ-CP. Biểu mẫu về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Nghị định số 296/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 168/2025/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp

(1) Bổ sung quy định về việc không yêu cầu nộp bản sao các thành phần hồ sơ khi đã khai thác đầy đủ, chính xác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành

khác và nguyên tắc áp dụng giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp đối với công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Điều 1);

(2) Hoàn thiện quy định về việc yêu cầu xác thực điện tử đối với người ủy quyền và người được ủy quyền khi ủy quyền thực hiện các thủ tục: đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật, chủ sở hữu, thành viên của công ty trách nhiệm hữu hạn, thông tin cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán, chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh (Điều 2);

(3) Sửa đổi, bổ sung quy định làm rõ về chủ sở hữu hưởng lợi và việc kê khai, thông báo thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (Điều 3 và Điều 4);

(4) Sửa đổi, hoàn thiện quy định về cơ quan đăng ký kinh doanh giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh: Cơ quan đăng ký kinh doanh giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh là phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có chức năng, nhiệm vụ đăng ký hộ kinh doanh theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trường hợp đơn vị hành chính cấp xã thành lập phòng chuyên môn) hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (trường hợp đơn vị hành chính cấp xã không thành lập phòng chuyên môn) (Điều 5);

(5) Hoàn thiện quy định về trình tự, thủ tục giải thể công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán và trách nhiệm của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh trong việc cập nhật, lưu giữ thông tin về cổ đông của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán sau khi các công ty này giải thể (Điều 6 và Điều 13);

(6) Sửa đổi quy định về hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp nhằm đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ với quy định mới tại Luật Đầu tư năm 2025 (Điều 7);

(7) Hoàn thiện quy định về đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử (Điều 9);

(8) Bổ sung quy định về tổng thời gian tối đa tạm ngừng kinh doanh của doanh nghiệp không quá 24 tháng; nghĩa vụ đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi trong thời hạn tạm ngừng; cơ chế xác nhận việc tiếp tục kinh doanh trở lại và quy định chuyển tiếp đối với trường hợp doanh nghiệp đã thông báo tạm ngừng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành (Điều 11 và Điều 21);

(9) Sửa đổi, bổ sung quy định về tình trạng pháp lý của doanh nghiệp để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Phục hồi, phá sản (Điều 14);

(10) Cắt giảm thành phần hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (danh sách người đại diện theo ủy quyền), cắt giảm thời gian xử lý từ 03 ngày làm việc xuống 02 ngày làm việc đối với một số thủ tục (dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, đăng ký thay đổi của đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, chấm dứt địa điểm kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh) (Điều 19).

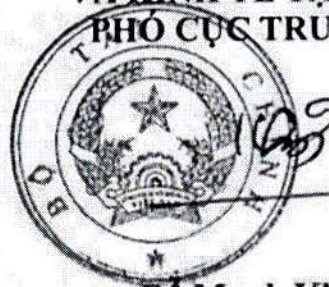
Bộ Tài chính xin thông báo và đề nghị Quý Ủy ban chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thi hành Nghị định và thực hiện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn.

Trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề nghị cơ quan chuyên môn liên hệ với Bộ Tài chính (Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể) để được hỗ trợ, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Đức Chi (để b/c);
- Lưu: VT, DNTN.M

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC PHÁT
TRIỂN DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN
VÀ KINH TẾ TẬP THỂ
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Mạnh Khởi